

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2012

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ về việc đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 14/2011/TT-BCT ngày 30/3/2011 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung quy định về thủ tục hành chính tại Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị, hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành Công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 14/3/2011 Bộ Công Thương về việc quy định hướng dẫn Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Thông tư số 35/2011/TT-BCT ngày 23/9/2011 Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thủ tục hành chính tại Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005 hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương và Chánh Văn phòng UBND Thành phố,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính mới, 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung nội dung, hình thức hồ sơ và 02 thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát Thủ tục hành chính;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực: Thành uỷ, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- C/PVP UBND TP;
- CT, TH; HCTC;
- Lưu VT, KSTTHG (2b).



[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI,  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÀI BỎ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1430 /QĐ-UBND  
ngày 23 tháng 03 năm 2012 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội)*



Phần I. Danh mục các Thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương:

**1 - Thủ tục mới:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng</b>		
1	Thủ tục: Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.	Theo Thông tư 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.
2	Thủ tục: Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.	
3	Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá do Giấy chứng nhận hết hiệu lực, mất, tiêu hủy toàn bộ hoặc một bộ phận, bị rách, nát hoặc bị cháy	

**2 - Sửa đổi, bổ sung:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng</b>		
1	Thủ tục: Cấp Giấy phép sản xuất đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô dưới 3 triệu lít/năm trên địa bàn thành phố Hà Nội.  - Mã thủ tục hành chính: <b>T-HNO-153862-TT.</b>	- Sửa nội dung hồ sơ: Quy định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với nhà máy có công suất thiết kế 50.000 lít/năm thay vì 100.000 lít/năm. - Sửa thời gian giải quyết thủ tục hành chính là 11 ngày.
<b>II. Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh</b>		
2	Thủ tục: Cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp. - Mã thủ tục hành chính: <b>T-HNO-153988-TT.</b>	Sửa đổi, bổ sung hình thức hồ sơ: Bản chụp kèm theo bản gốc đề đổi chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và

		Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (trong trường hợp kinh doanh hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa kinh doanh có điều kiện).
3	Cấp lại giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp trong trường hợp rách, nát, mất.  - Mã thủ tục hành chính: <b>T-HNO-154001-TT.</b>	Sửa đổi: Bộ giấy Xác nhận của cơ quan Công an xã, phường về việc doanh nghiệp đã khai báo mất Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

### 3 - Bãi bỏ:

<b>I. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng</b>		
1	Thủ tục: Cấp mới, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.  - Mã thủ tục hành chính: <b>T-HNO-153854-TT.</b>	Ban hành mới 03 thủ tục để thay thế theo Thông tư 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương.
<b>II. Lĩnh vực Công nghiệp</b>		
2	Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đăng ký sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành Công nghiệp.  - Mã thủ tục hành chính: <b>T-HNO-153844-TT.</b>	Theo Thông tư số 14/2011/TT-BCT ngày 30/3/2011 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung quy định về thủ tục hành chính tại Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị, hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành Công nghiệp

## **Phần II. Nội dung cụ thể của từng Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội:**

### **I. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng**

**1. Thủ tục Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá**

#### **a - Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức/Công dân:
- + Chuẩn bị hồ sơ.
- + Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ hành chính (TNHS HC): Số 331 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- + Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
- + Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (Nếu có).
- + Nhận kết quả.
- Sở Công thương:
- + Bộ phận TNHS HC hướng dẫn tổ chức/Công dân thực hiện các thủ tục theo quy định, viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.
- + Các bộ phận của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.
- + Trả kết quả.

#### **b - Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 331 đường Cầu Giấy – Quận Cầu Giấy – Hà Nội.

#### **c - Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- \* Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá (Theo mẫu);
- \* Bản chụp kèm bản chính đề đối chiếu giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- \* Các tài liệu pháp lý liên quan đến tiêu chuẩn và điều kiện kinh doanh, bao gồm:
  - + Diện tích và sơ đồ của kho tàng, nhà xưởng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác;
  - + Máy móc thiết bị: hệ thống thông gió; phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; âm kế; nhiệt kế; các phương tiện phòng chống sâu, mối mọt; các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá;
  - + Hợp đồng với người lao động ở các vị trí quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu (phải có bằng cấp chuyên môn từ trung cấp trở lên hoặc phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm);
  - + Hợp đồng đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá với người trồng thuốc lá;
  - + Bản chụp kèm bản chính đề đối chiếu giấy chứng nhận đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy do cơ quan công an có thẩm quyền cấp.

Thương nhân phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**d - Thời hạn giải quyết:**

11 ngày làm việc (Kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).

**e - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức/Công dân.

**f - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công thương Hà Nội

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phó Giám đốc Sở.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận TNHS HC và Phòng Quản lý Công nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**g - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận.

**h - Phí - Lệ phí:**

Không.

**i - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

**k - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Không.

**l - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**


- Nghị định 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

- Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định 2488/QĐ-CNCL ngày 02/10/2002 quy định về Tiêu chuẩn phân cấp nguyên liệu thuốc lá theo tiêu chuẩn ngành "TCN 26".

- Thông tư 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

- Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 22/8/2008 của UBND Thành phố Hà Nội Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Công thương Hà Nội.

- Văn bản số 0878/BCT-CNN ngày 05/02/2009 của Bộ Công Thương về việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chế biến nguyên liệu thuốc lá và giấy phép sản xuất thuốc lá. 

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày ...tháng ...năm...*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá**  
*(Dùng cho thương nhân kinh doanh mua bán nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất kinh doanh thuốc lá)*

**Kính gửi: Sở Công thương Hà Nội**

Tên thương nhân: .....  
Trụ sở giao dịch: .....  
Điện thoại: ..... Fax: .....  
Địa điểm kinh doanh: .....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do.....  
cấp ngày.....tháng.....năm.....

Đề nghị Sở Công thương Hà Nội xem xét cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ và Thông tư số 14/2008/TT-BCT ngày 25/11/2008 của Bộ Công Thương. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**Thương nhân**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Họ và tên

**2. Thủ tục Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuộc lá.**

- Mã thủ tục hành chính: Chưa có.

**a - Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức/Công dân:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ hành chính (TNHS HC): Số 331 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (Nếu có).

+ Nhận kết quả.

- Sở Công thương:

+ Bộ phận TNHS HC hướng dẫn tổ chức/Công dân thực hiện các thủ tục theo quy định, viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.

+ Các bộ phận của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả.

**b - Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 331 đường Cầu Giấy – Quận Cầu Giấy – Hà Nội.

**c - Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung.

- Bản chụp kèm theo bản gốc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuộc lá đã được cấp.

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**d - Thời hạn giải quyết:**

05 ngày làm việc (Kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).

**e - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức/Công dân.

**f - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công thương Hà Nội

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phó Giám đốc Sở.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận TNHS HC và Phòng Quản lý Công nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**g - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận.

**h - Phí - Lệ phí:**

Không.

**i - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu



thuốc lá.

**k - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Không.

**l - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**


- Nghị định 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

- Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định 2488/QĐ-CNCL ngày 02/10/2002 quy định về Tiêu chuẩn phân cấp nguyên liệu thuốc lá theo tiêu chuẩn ngành "TCN 26".

- Thông tư 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

- Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 22/8/2008 của UBND Thành phố Hà Nội Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Công thương Hà Nội.

- Văn bản số 0878/BCT-CNN ngày 05/02/2009 của Bộ Công Thương về việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chế biến nguyên liệu thuốc lá và giấy phép sản xuất thuốc lá. 

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày ...tháng ...năm...*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá**  
*(Dùng cho thương nhân kinh doanh mua bán nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất kinh doanh thuốc lá)*

**Kính gửi: Sở Công thương Hà Nội**

Tên thương nhân: .....  
Trụ sở giao dịch: .....  
Điện thoại: ..... Fax: .....  
Địa điểm kinh doanh: .....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do.....  
cấp ngày.....tháng.....năm.....

Đề nghị Sở Công thương Hà Nội xem xét cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ và Thông tư số 14/2008/TT-BCT ngày 25/11/2008 của Bộ Công Thương. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**Thương nhân**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Họ và tên

**3. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá do Giấy chứng nhận hết hiệu lực, mất, tiêu hủy toàn bộ hoặc một bộ phận, bị rách, nát hoặc bị cháy:**

- Mã thủ tục hành chính: Chưa có.

**a - Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức/Công dân:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ hành chính (TNHS HC): Số 331 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (Nếu có).

+ Nhận kết quả.

- Sở Công thương:

+ Bộ phận TNHS HC hướng dẫn tổ chức/Công dân thực hiện các thủ tục theo quy định, viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.

+ Các bộ phận của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả.

**b - Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 331 đường Cầu Giấy – Quận Cầu Giấy – Hà Nội.

**c - Thành phần, số lượng hồ sơ:**

c.1/ Giấy chứng nhận hết hiệu lực:

Trước thời hạn hết hiệu lực 30 ngày, tổ chức/cá nhân lập 01 bộ Hồ sơ như hồ sơ cấp mới.

c.2/ Giấy chứng nhận hết hiệu lực, mất, tiêu hủy toàn bộ hoặc một bộ phận, bị rách, nát hoặc bị cháy:

- Văn bản đề nghị cấp lại.

- Bản chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá đã được cấp (Nếu có).

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**d - Thời hạn giải quyết:**

03 ngày làm việc (Kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).

**e - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức/Công dân.

**f - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**


- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công thương Hà Nội

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phó Giám đốc Sở.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận TNHS HC và Phòng Quản lý Công nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**g - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận. 

***h - Phí - Lệ phí:***

Không.

***i - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

- Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

***k - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

Không.

***l - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Nghị định 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

- Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định 2488/QĐ-CNCL ngày 02/10/2002 quy định về Tiêu chuẩn phân cấp nguyên liệu thuốc lá theo tiêu chuẩn ngành "TCN 26".

- Thông tư 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

- Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 22/8/2008 của UBND Thành phố Hà Nội Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Công thương Hà Nội.

- Văn bản số 0878/BCT-CNN ngày 05/02/2009 của Bộ Công Thương về việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chế biến nguyên liệu thuốc lá và giấy phép sản xuất thuốc lá. *Đ*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày ...tháng ...năm...*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá**  
*(Dùng cho thương nhân kinh doanh mua bán nguyên liệu thuốc lá theo quy định tại Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất kinh doanh thuốc lá)*

**Kính gửi: Sở Công thương Hà Nội**

Tên thương nhân: .....  
Trụ sở giao dịch: .....  
Điện thoại: ..... Fax: .....  
Địa điểm kinh doanh: .....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do.....  
cấp ngày.....tháng.....năm.....

Đề nghị Sở Công thương Hà Nội xem xét cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ và Thông tư số 14/2008/TT-BCT ngày 25/11/2008 của Bộ Công Thương. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**Thương nhân**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Họ và tên

**4. Thủ tục Cấp Giấy phép sản xuất đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô dưới 3 triệu lít/năm trên địa bàn thành phố Hà Nội.**

- Mã thủ tục hành chính: **T-HNO-153862-TT.**

**a - Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức/Công dân:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ hành chính (TNHS HC): Số 331 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (Nếu có).

+ Nhận kết quả.

- Sở Công Thương;

+ Bộ phận TNHS HC hướng dẫn tổ chức/Công dân thực hiện các thủ tục theo quy định, viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.

+ Các bộ phận của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả.

**b - Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 331 Cầu Giấy – quận Cầu Giấy – Hà Nội.

**c - Thành phần, số lượng hồ sơ:**

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép sản xuất rượu (theo mẫu của phụ lục 1, Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương);

2. Bản sao hợp lệ giấy phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; bản sao hợp lệ giấy chứng nhận mã số thuế;

3. Tài liệu pháp lý liên quan đến cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong 05 năm gần nhất (hoặc kể từ khi được cấp đăng ký kinh doanh đến khi xin cấp phép sản xuất rượu nếu thời hạn dưới 5 năm), trong đó nêu rõ chỉ tiêu sản lượng sản xuất đối với từng nhóm sản phẩm rượu, các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận (đối với các cơ sở đang hoạt động);

- Dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (sản lượng từng nhóm sản phẩm, nộp thuế, lợi nhuận) cho 5 năm tiếp theo kể từ năm xin cấp Giấy phép;

- Bảng kê danh mục máy móc, thiết bị chuyên ngành các công đoạn chính như: nấu, lên men, chưng cất, chiết rót...;

- Bảng kê danh mục thiết bị chuyên ngành đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn;

- Bảng kê danh mục các máy móc, thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm; bàn thiết kế hệ thống điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm;

- Bảng kê diện tích (bao gồm khu chế biến và khu bảo quản có tổng diện tích không dưới 500m<sup>2</sup>), sơ đồ thiết kế nhà xưởng, kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu nhà xưởng, công trình và quyền sử dụng đất (hợp đồng thuê, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...);

- Bản sao hợp lệ bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn, giấy chứng nhận sức khỏe và Hợp đồng lao động với người lao động kỹ thuật, người trực tiếp sản xuất.

4. Tài liệu liên quan đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm: Bản sao hợp lệ hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm, Giấy chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm còn hiệu lực;

5. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

6. Bản sao hợp lệ các giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm rượu.

7. Tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ

8. Bản chụp kèm bản gốc để đối chiếu Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với nhà máy có công suất thiết kế từ 50.000 lít sản phẩm/năm trở lên) hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;

9. Bản sao hợp lệ văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy do cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền cấp;

10. Hồ sơ thiết kế và danh mục phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

Doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

\* Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)

**d - Thời gian giải quyết:**

11 ngày làm việc ( Kê từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)

**e - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức/ cá nhân.

**f - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương Hà Nội

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở/Phó Giám đốc Sở được ủy quyền.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận TNHS HC và Phòng Quản lý Công nghiệp Sở Công Thương Hà Nội

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không

**g- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép.


**h- Lệ phí:**

Không

**i- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị Cấp Giấy phép sản xuất rượu.

**k- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Không. 

***1- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/04/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.
- Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/9/2006 về nhân hàng hóa.
- Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.
- Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.
- Quyết định 21/2007/QĐ-BYT ngày 12/3/2007 của Bộ trưởng Bộ y tế về ban hành “quy định về điều kiện sức khỏe đối với những người tiếp xúc trực tiếp trong quá trình chế biến thực phẩm bao gói sẵn và kinh doanh thực phẩm ăn ngay”.
- Quyết định 42/2005/QĐ-BYT ngày 08/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy chế công bố về tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm”
- Quyết định 39/2005/QĐ-BYT ngày 28/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về các điều kiện vệ sinh chung đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.
- Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/04/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.
- Thông tư 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 hướng dẫn thi hành NĐ số 35/2003/NĐ-CP.
- Quyết định 03/2008/QĐ-UBND ngày 22/08/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Công thương Hà Nội.
- Tiêu chuẩn Việt Nam (Rượu trắng - Quy định kỹ thuật) TCVN 7043:2009 năm 2009 của Bộ KH & CN.
- Tiêu chuẩn Việt Nam (Rượu mùi - Quy định kỹ thuật) TCVN 7044: 2009 năm 2009 của Bộ KH & CN.
- Tiêu chuẩn Việt Nam (Rượu vang - Quy định kỹ thuật) TCVN 7045: 2009 năm 2009 của Bộ KH & CN.
- Tiêu chuẩn Việt Nam (Etanol tinh chế - Quy định kỹ thuật) TCVN 1052:1971 năm 2009 của Bộ KH & CN.



**TÊN DOANH NGHIỆP... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU**

**Kính gửi: Sở Công Thương Hà Nội**

Tên doanh nghiệp:.....  
Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....  
Địa điểm sản xuất.....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....ngày.....tháng..... năm ..... do  
..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....  
Đề nghị Sở Công Thương Hà Nội xem xét cấp Giấy phép sản xuất các loại  
rượu:.....<sup>(1)</sup>  
Quy mô sản lượng sản phẩm rượu.....<sup>(2)</sup>

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu và Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)*

## II. Lĩnh vực quản lý cạnh tranh

### 1. Thủ tục Cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

- Mã thủ tục hành chính: **T-HNO-153988-TT**.

#### *a - Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức/Công dân:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ hành chính (TNHS HC): Số 331 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (Nếu có).

+ Nộp lệ phí và nhận kết quả.

- Sở Công thương:

+ Bộ phận TNHS HC hướng dẫn tổ chức/Công dân thực hiện các thủ tục theo quy định, viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.

+ Hồ sơ chuyển Phòng Kinh tế Đối ngoại thụ lý.

+ Trình Phó Giám đốc Sở phê duyệt.

+ Chuyển kết quả cho Bộ phận TNHS HC.

+ Thu lệ phí cấp giấy phép, trả kết quả.

#### *b - Cách thức thực hiện:*

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 331 đường Cầu Giấy – Quận Cầu Giấy – Hà Nội.

#### *c - Thành phần, số lượng hồ sơ:*

1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp theo mẫu.

2. Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

3. Văn bản xác nhận của ngân hàng về số tiền ký quỹ (5% vốn điều lệ nhưng không thấp hơn 1 tỷ đồng).

4. Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (trong trường hợp kinh doanh hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa kinh doanh có điều kiện)

5. Danh sách và lý lịch của những người đứng đầu doanh nghiệp có ảnh và xác nhận của công an xã, phường nơi cư trú. Đối với người nước ngoài, phải có xác nhận của Đại sứ quán hoặc cơ quan lãnh sự tại Việt Nam của nước người đó mang quốc tịch.

6. Chương trình bán hàng có các nội dung quy định: cách trả thưởng, hợp đồng mẫu doanh nghiệp ký với người tham gia và các thỏa thuận khác,

- Thông tin về tiêu chuẩn chất lượng (hoặc chứng chỉ chất lượng), giá cả, công dụng, cách thức sử dụng, bảo hành, trả lại, mua lại hàng hoá.

7. Chương trình đào tạo người tham gia bao gồm: thời gian đào tạo, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ, thời gian và nội dung bồi dưỡng định kỳ cho người tham gia.

8. Giấy giới thiệu của doanh nghiệp cho người đi làm thủ tục.

Doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**d - Thời hạn giải quyết:**

07 ngày làm việc (Kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).

**e - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức/Công dân.

**f - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công thương Hà Nội

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phó Giám đốc Sở

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận TNHS HC và Phòng Kinh tế Đối ngoại

- Cơ quan phối hợp: Không.

**g - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy đăng ký.

**h - Lệ phí:**

Lệ phí cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp 300.000đ/Giấy phép.

**i - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị Cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

**k - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Không.

**l - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 14/6/2005.


- Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24/8/2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

- Nghị định số 06/2008/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2008 về xử phạt hành chính trong hoạt động thương mại.

- Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

- Quyết định 92/2005/QĐ-BTC ngày 09/12/2005 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

- Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08/11/2005 của Bộ Thương mại (Nay là Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thông tư số 35/2011/TT-BCT ngày 23/9/2011 Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thủ tục hành chính tại Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005 hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp; 

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP**  
**GIẤY ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC BÁN HÀNG ĐA CẤP**

**Kính gửi: Sở Công thương Hà Nội**

1. Tên doanh nghiệp: (ghi bằng chữ in hoa).....  
Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....  
Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy phép đầu tư) số:

Do:.....Cấp ngày:...../...../.....  
Vốn điều lệ:.....  
Ngành, nghề kinh doanh:.....  
Địa chỉ của trụ sở chính:.....

Điện thoại:.....Fax: .....  
Email (nếu có):.....  
Địa chỉ của (các) chi nhánh:.....

Địa chỉ của (các) văn phòng đại diện:.....

2. Họ tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: (ghi bằng chữ in hoa).....  
Quốc tịch:.....  
Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số:.....  
Do:.....Cấp ngày:...../...../.....  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc nơi đăng ký lưu trú):.....

**Đề nghị cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp**

đôi với mặt hàng sau:

1. Tên mặt hàng viết bằng tiếng Việt: (ghi bằng chữ in hoa).....
2. Tên mặt hàng viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
3. Tên mặt hàng viết tắt:.....
4. Xuất xứ hàng hoá:.....
5. Loại mặt hàng:.....

**Doanh nghiệp xin cam kết:**

Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về sự trung thực và chính xác của nội dung Đơn đề nghị này và hồ sơ kèm theo.

**Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
(Ký tên và đóng dấu)

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

**2. Thủ tục** Cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp trong trường hợp rách, nát, mất.

- Mã thủ tục hành chính: **T-HNO-154001-TT**

**a - Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức/Công dân:

+ Chuẩn bị hồ sơ.

+ Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ hành chính (TNHS HC): Số 331 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (Nếu có).

+ Nộp lệ phí và nhận kết quả.

- Sở Công thương:

+ Bộ phận TNHS HC hướng dẫn tổ chức/Công dân thực hiện các thủ tục theo quy định, viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.

+ Hồ sơ chuyển Phòng Kinh tế Đối ngoại thụ lý.

+ Trình Phó Giám đốc Sở phê duyệt.

+ Chuyển kết quả cho Bộ phận TNHS HC.

+ Thu lệ phí cấp giấy phép, trả kết quả.

**b - Cách thức thực hiện:**

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 331 đường Cầu Giấy – Quận Cầu Giấy – Hà Nội.

**c - Thành phần, số lượng hồ sơ:**

1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp theo mẫu.

2. Bản gốc Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp bị rách, nát.

Doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**d - Thời hạn giải quyết:**

07 ngày làm việc (Kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ).

**e - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức/Công dân.

**f - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**


- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công thương Hà Nội

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phó Giám đốc Sở

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận TNHS HC và Phòng Kinh tế Đối ngoại

- Cơ quan phối hợp: Không.

**g - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy đăng ký. 

**h - Lệ phí:**

Lệ phí cấp lại giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp 100.000đ/Giấy phép.

**i - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị Cấp bổ sung giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

**k - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Không.

**l - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 14/6/2005.

- Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24/8/2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

- Nghị định số 06/2008/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2008 về xử phạt hành chính trong hoạt động thương mại.

- Quyết định 92/2005/QĐ-BTC ngày 09/12/2005 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

- Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08/11/2005 của Bộ Thương mại (Nay là Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thông tư số 35/2011/TT-BCT ngày 23/9/2011 Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thủ tục hành chính tại Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005 hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp; 